Mã chương: 822

Đơn vị: Trường Tiểu học Chu Văn An

Mã ĐVQHNS: 1120589

Mã cấp NS: 4

Kho bạc Nhà nước giao dịch: KBNN Khu vực V-PGD số 4

Mã hồ sơ: SDP6-1120589-132100[illegible]7995

Chức danh: Kế toán trưởng
số 4
Nội dung: Phê duyệt hồ sơ đối chiếu xác nhận số dư

Mẫu số 28

Ký hiệu: 02a-SDKP/ĐVDT

BẢNG ĐỐI CHIẾU TÌNH HÌNH SỬ DỤNG KINH PHÍ NGÂN SÁCH BẰNG HÌNH THỨC RÚT DỰ TOÁN TẠI KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Quý 3 /Năm 2026

Nội dung	Mục lục NSNN				Tạm ứng		Thực chi		Tổng	
	Mã nguồn ngân sách nhà nước	Mã ngành kinh tế	Mã nội dung kinh tế	Mã chương trình mục tiêu, dự án	Phát sinh trong kỳ	Số dư đến kỳ báo cáo	Phát sinh trong kỳ	Số dư đến kỳ báo cáo	Phát sinh trong kỳ	Số dư đến kỳ báo cáo
A	B	C	D	E	1	2	3	4	5=1+3	6=2+4
Lương theo ngạch, bậc	13	072	6001	00000	0	0	1.157.415.801	3.867.100.373	1.157.415.801	3.867.100.373
Phụ cấp chức vụ	13	072	6101	00000	0	0	13.915.002	46.090.002	13.915.002	46.090.002
Phụ cấp làm đêm; làm thêm giờ	13	072	6105	00000	0	0	14.016.700	14.016.700	14.016.700	14.016.700
Phụ cấp nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm	13	072	6107	00000	0	0	1.012.000	3.352.000	1.012.000	3.352.000
Phụ cấp ưu đãi nghề	13	072	6112	00000	0	0	392.896.881	1.302.402.231	392.896.881	1.302.402.231
Phụ cấp trách nhiệm theo nghề, theo công việc	13	072	6113	00000	0	0	506.000	1.676.000	506.000	1.676.000
Phụ cấp thâm niên vượt khung; phụ cấp thâm niên nghề	13	072	6115	00000	0	0	208.119.869	679.762.687	208.119.869	679.762.687
Bảo hiểm xã hội	13	072	6301	00000	0	0	241.403.865	798.076.837	241.403.865	798.076.837
Bảo hiểm y tế	13	072	6302	00000	0	0	41.383.518	136.813.171	41.383.518	136.813.171
Bảo hiểm thất nghiệp	13	072	6304	00000	0	0	13.794.506	45.604.390	13.794.506	45.604.390
Thưởng khác	13	072	6249	00000	0	0	0	6.834.240	0	6.834.240
Chi lập Quỹ bổ sung thu nhập, Quỹ dự phòng ổn định thu nhập	13	072	7951	00000	0	0	116.000.000	116.000.000	116.000.000	116.000.000

Cấp bù học phí cho cơ sở giáo dục đào tạo theo chế độ	12	072	7766	00000	0	0	0	2.279.000.000	0	2.279.000.000
Thưởng thường xuyên	18	072	6201	00000	0	0	324.000.000	324.000.000	324.000.000	324.000.000
				Cộng:	0	0	2.524.464.142	9.620.728.631	2.524.464.142	9.620.728.631
Phần KBNN ghi:										

Ghi chú: KBNN chỉ ghi vào "Phần KBNN ghi" trong trường hợp có chênh lệch số liệu giữa đơn vị và KBNN và ghi cụ thể các thông tin về số liệu bị chênh lệch.

Ghi chú của KBNN:

KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Ngày 8 tháng 10 năm 2026

Kế toán

(Ký tên)

Trang Mai Thi Thuy

Kiểm soát

(Ký tên, đóng dấu)

Người ký: Quyen02 Nguyen Thi
Ngày ký: 08/10/2026 15:38:13
Chức danh: Kế toán trưởng
Đơn vị: KBNN Khu vực V-PGD số 4

Quyen02 Nguyen Thi

ĐƠN VỊ GIAO DỊCH

Ngày 7 tháng 10 năm 2026

Kế toán trưởng

(Ký, ghi họ tên)

Người ký: Đinh Thị Thu Phương
Ngày ký: 06/10/2026 17:11:29
Đơn vị: Trường Tiểu học Chu Văn An

Đinh Thị Thu Phương

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, ghi họ tên, đóng dấu)

Người ký: Bùi Thị Ngọc Dung
Ngày ký: 07/10/2026 11:36:38
Đơn vị: Trường Tiểu học Chu Văn An

Bùi Thị Ngọc Dung

Mã chương: 822

Đơn vị: Trường Tiểu học Chu Văn An

Mã ĐVQHNS: 1120589

Mã cấp NS: 4

Kho bạc Nhà nước giao dịch: KBNN Khu vực V-PGD số 4

Mã hồ sơ: DCSD2[illegible]0589-1521067996

Chức danh: Kế toán trưởng
Kho bạc: KBNN Khu vực V-PGD số 4
Nội dung: Phê duyệt hồ sơ đối chiếu xác nhận số dư

Mẫu số 26

Ký hiệu: 01a-SDKP/ĐVDT

BẢNG ĐỐI CHIẾU DỰ TOÁN KINH PHÍ NGÂN SÁCH BẰNG HÌNH THỨC RÚT DỰ TOÁN TẠI KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Quý 3 /Năm 2026

Mã nguồn ngân sách nhà nước	Mã ngành kinh tế	Mã chương trình mục tiêu, dự án	DT năm trước chuyển sang	Dự toán giao đầu năm	DT năm nay		DT được sử dụng trong năm	DT đã sử dụng		DT giữ lại	DT còn lại
					Trong kỳ	Lũy kế đến kỳ báo cáo		Trong kỳ	Số dư đến kỳ báo cáo		
A	B	C	1	2	3	4	5=1+4	6	7	8	9=5-7
13	072	00000	0	11.023.000.000	-16.000.000	11.007.000.000	11.007.000.000	2.200.464.142	7.017.728.631	0	3.989.271.369
12	072	00000	0	2.279.000.000	0	2.279.000.000	2.279.000.000	0	2.279.000.000	0	0
18	072	00000	0	648.000.000	0	648.000.000	648.000.000	324.000.000	324.000.000	0	324.000.000
28	072	00000	0	0	0	0	0	0	0	16.000.000	0
Cộng:			0	13.950.000.000	-16.000.000	13.934.000.000	13.934.000.000	2.524.464.142	9.620.728.631	16.000.000	4.313.271.369
Phần KBNN ghi:											

Ghi chú: KBNN chỉ ghi vào "Phần KBNN ghi" trong trường hợp có chênh lệch số liệu giữa đơn vị và KBNN và ghi cụ thể các thông tin về số liệu bị chênh lệch.

Ghi chú của KBNN:

KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Ngày 8 tháng 10 năm 2026

Kế toán *(Ký tên)*

Kiểm soát *(Ký tên, đóng dấu)*

ĐƠN VỊ GIAO DỊCH

Ngày 7 tháng 10 năm 2026

Kế toán trưởng *(Ký, ghi họ tên)*

Thủ trưởng đơn vị *(Ký, ghi họ tên, đóng dấu)*

Trang Mai Thi Thuy

Người ký: Quyen02 Nguyen Thi
Ngày ký: 08/10/2026 15:38:39
Chức danh: Kế toán trưởng
Đơn vị: KBNN Khu vực V-PGD số 4

Quyen02 Nguyen Thi

Người ký: Đinh Thị Thu Phương
Ngày ký: 06/10/2026 17:11:50
Đơn vị: Trường Tiểu học Chu Văn An

Đinh Thị Thu Phương

Người ký: Bùi Thị Ngọc Dung
Ngày ký: 07/10/2026 11:36:34
Đơn vị: Trường Tiểu học Chu Văn An

Bùi Thị Ngọc Dung